**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

**PHÁP LUẬT VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

***(Ngày Pháp luật tháng 7/2018)***

Ngày 21/6/2018, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Công văn số 1552/SNN-TTr về việc tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2018, trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức tuyên truyền 14 văn bản về công tác THTK, CLP.

Trong số 14 văn bản nêu trên, có 06 văn bản đã được tuyên truyền trong các năm trước như: Luật THTK, CLP; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC; Quyết định số 2544/QĐ-TTg; Quyết định số 821/QĐ-UBND; Quyết định số 183/QĐ-SNN.

Các văn bản mới, chưa thực hiện tuyên truyền gồm: Thông tư số 129/2017/TT-BTC; Quyết định số 217/QĐ-TTg; Quyết định số 684/QĐ-UBND; Kế hoạch số 1215/KH-UBND; Công văn số 1216/UBND-KTTC; Quyết định số 230/QĐ-SNN; Kế hoạch số 1435/KH-SNN; Công văn số 1513/SNN-TTr.

**NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN NGÀY PHÁP LUẬT THÁNG 7/2018:**

**1. Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2018:**

Quyết định số 217/QĐ-TTg đã đề ra mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm của THTK, CLP năm 2018; đề ra một số chỉ tiêu tiết kiệm trong các lĩnh vực cụ thể, như: Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu, trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công, trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp, trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

Quyết định số 217/QĐ-TTg cũng đề ra các giải pháp thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm như:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong THTK, CLP;

- Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp: Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; tổ chức triển khai Luật Quản lý nợ công năm 2017 một cách đồng bộ, hiệu quả, có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để giảm thiểu chi phí vay; tổ chức triển khai thực hiện tốt quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành, tăng cường vai trò của cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, bảo đảm dự án được phê duyệt phải có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện, tăng cường đầu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu, nhất là đối với các dự án có sử dụng đất, nâng cáo hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí; tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm…

- Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; phát huy vai trò giám sát của cac tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP; thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong THTK, CLP.

**2. Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2018**

Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, ngày 13/3/2018, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2018 (ban hành kèm theo Quyết định số 684/QĐ-UBND), trong đó đưa ra đầy đủ các chỉ tiêu và mức chỉ tiêu tiết kiệm bằng với chỉ tiêu tương ứng nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2018 của Chính phủ.

Một số chỉ tiêu tiết kiệm nêu tại Chương trình THTK, CLP năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh:

a) Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoán chi hành chính. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết tổ chức lễ hội, kỷ niệm. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Tiếp tục cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội tỉnh.

- Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tình thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 phấn đấu có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

b) Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

- Phấn đấu bảo đảm 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật Đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

- Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% đến 15% tổng mức đầu tư.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

c) Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

- Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán xe công, đảm bảo mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 giảm khoảng 30% đến 50% số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung đang được trang bị cho các sở, ngành, huyện, thành phố.

d) Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học để đạt tỷ lệ che phủ rừng 36,8%. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

- Chống lãng phí, thực hiện giảm mức tổn thất điện cả năm xuống còn 7,2%.

đ) Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Trong năm 2018, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

- Đổi mới căn bản cách thức quản lý và thái độ làm việc của công chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

**3. Quyết định số 230/QĐ-SNN ngày 17/05/2018 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (ban hành kèm theo Quyết định số 230/QĐ-SNN ngày 17/05/2018), trong đó nêu rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể, đảm bảo phù hợp với nội dung Chương trình THTK, CLP năm 2018 của UBND tỉnh.

Để triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị như sau:

a) Căn cứ Chương trình THTK, CLP năm 2018 của Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018 tại cơ quan, đơn vị mình. Đồng thời, báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Thanh tra Sở):

- Báo cáo 6 tháng: Lấy số liệu từ 01/01 đến 31/5, gửi trước ngày 01/6.

- Báo cáo năm (lần 1): Lấy số liệu từ 01/01 đến 31/10, gửi trước ngày 01/11.

- Báo cáo năm (lần 2): Lấy số liệu từ 01/01 đến 31/12, gửi trước ngày 05/02 năm sau liền kề năm báo cáo.

b) Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp các phòng xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động về THTK, CLP.

c) Phòng Kế hoạch, Tài chính chủ trì phối hợp các phòng liên quan tổ chức thực hiện tiết kiệm trong các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; hướng dẫn Văn phòng Sở, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện: Tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo chỉ tiêu tại Khoản 1, Mục II Chương trình THTK, CLP năm 2018; chấp hành nghiêm các quy định của Luật Kế toán, trọng tâm là sổ kế toán, chứng từ nhằm ngăn ngừa thất thoát tiền và tài sản nhà nước; kịp thời phát hiện các cơ quan, đơn vị trực thuộc có hành vi vi phạm hành chính về kế toán và xử phạt theo đúng quy định.

d) Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Giám đốc Sở soạn thảo, xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chủ trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tổ chức kiểm tra nội dung về công vụ như: Quy định đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo cán bộ, công chức; xây dựng và thực hiện quy chế văn hóa nơi công sở; sử dụng thời giờ làm việc.

đ) Thanh tra Sở triển khai, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP đúng quy định.

**4. Kế hoạch số 1215/KH-UBND ngày 22/05/2018 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Kế hoạch số 1435/KH-SNN ngày 08/6/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong THTK, CLP theo yêu cầu tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2018, ngày 22/05/2018, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1215/KH-UBND về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Kế hoạch số 1215/KH-UBND đã đề ra mục đích, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, hình thức tuyên truyền, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện và phân công rõ nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

b) Thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch số 1435/KH-SNN ngày 08/6/2018 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP năm 2018, trong đó giao Thanh tra Sở chủ trì tổ chức triển khai công tác tuyên truyền pháp luật về THTK, CLP, tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác tuyên truyền về THTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở; Văn phòng Sở tham mưu Lãnh đạo Sở phối hợp với Sở Tư pháp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, sinh viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn tỉnh (thực hiện khi có yêu cầu của Sở Tư pháp); các cơ quan, đơn vị thuộc Sở bố trí công chức phụ trách công tác tham mưu, báo cáo THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị, phối hợp với Thanh tra Sở, Văn phòng Sở để thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch số 1435/KH-SNN.

Một số lưu ý khi thực hiện công tác tuyên truyền:

- Những văn bản các năm trước đã tuyên truyền thì nay chỉ nêu lại nội dung chính để tiếp tục nghiên cứu, thực hiện; các văn bản mới ban hành tuyên truyền đầy đủ nội dung và gửi qua Hệ thống Xử lý văn bản điện tử và Điều hành hoặc Email hoặc Trang thông tin điện tử của Sở để tuyên truyền đến công chức, viên chức và người lao động.

- Việc tuyên truyền phải được ghi nhận về nội dung tuyên truyền, số lượt người dự vào Biên bản hoặc sổ họp để làm căn cứ chấm điểm, đánh giá.

- Tùy theo loại hình cơ quan, đơn vị, đề ra kế hoạch tuyên truyền các văn bản cho phù hợp, khả thi để có kết quả tốt trong đánh giá thực hiện và chấm điểm.

**5. Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên:**

Thông tư số 129/2017/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018. Việc chấm điểm THTK, CLP trong chi thường xuyên quy định tại Thông tư này thực hiện từ năm ngân sách 2018.

a) Về phạm vi điều chỉnh, Thông tư này quy định căn cứ, nội dung, tiêu chí, thang điểm đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên đối với các cấp ngân sách địa phương, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương có liên quan đến việc thực hiện Chương trình THTK, CLP; Báo cáo kết quả THTK, CLP.

b) Căn cứ đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên được quy định tại Điều 3 Thông tư số 129/2017/TT-BTC như sau:

*“1. Chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ hàng năm.*

*2. Số kinh phí tiết kiệm được xác định trên cơ sở so sánh số chi thực tế với dự toán chi thường xuyên đã được duyệt của các nhiệm vụ đã hoàn thành trong năm ngân sách và đảm bảo chất lượng, trong đó:*

*a) Số liệu dự toán chi thường xuyên là số dự toán chi thường xuyên được giao sử dụng trong năm (bao gồm số dự toán được giao đầu năm, số dự toán được bổ sung trong năm và số dư dự toán năm trước được phép chuyển sang năm sau). Số liệu dự toán bao gồm số liệu dự toán tổng thể và số liệu dự toán chi tiết đối với từng tiêu chí đánh giá nêu tại các phụ lục kèm theo Thông tư này;*

*b) Số chi thực tế là số chi mà đơn vị làm thủ tục thanh toán thực chi với Kho bạc Nhà nước gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm ngân sách của cơ quan, đơn vị, bao gồm: số thanh toán thực chi đến hết ngày 31/12 của năm đánh giá cộng với số chi mà đơn vị dự kiến thanh toán với Kho bạc Nhà nước trong thời gian chỉnh lý quyết toán;*

*c) Trường hợp cơ quan có thẩm quyền không giao dự toán chi tiết cho từng nội dung chi làm cơ sở đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập kế hoạch cho từng nội dung chi theo các tiêu chí đánh giá nêu tại Thông tư ngay từ đầu năm ngân sách để làm căn cứ đánh giá, tính điểm đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên.*

*3. Việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong, chi thường xuyên theo quy định của pháp luật.*

*4. Việc thực hiện tinh giản biên chế hành chính và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước; giảm số hợp đồng lao động không đúng quy định trong đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị đã tự chủ tài chính).*

*5. Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.*

*6. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức THTK, CLP.*

*7. Kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên của các đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới hoặc ngân sách cấp dưới (đối với các đơn vị có đơn vị dự toán cấp dưới trực tiếp hoặc ngân sách cấp dưới)”.*

c) Nội dung, tiêu chí, thang điểm đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên đối với đơn vị sử dụng ngân sách là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (như các chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở) được quy định tại Điều 4 Thông tư số 129/2017/TT-BTC như sau:

*“1. Việc đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên được xác định trên 3 nội dung với thang điểm tối đa là 100 điểm. Cụ thể như sau:*

*a) Kết quả tiết kiệm đối với một số chỉ tiêu cụ thể trong chi thường xuyên: Thang điểm tối đa là 70 điểm;*

*b) Kết quả tiết kiệm kinh phí chi thường xuyên được giao thực hiện chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và kết quả tiết kiệm kinh phí quản lý hành chính giao thực hiện chế độ tự chủ đối với cơ quan nhà nước theo cơ chế tài chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định (loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương): Thang điểm tối đa là 30 điểm;*

*c) Đánh giá việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong chi thường xuyên (điểm trừ).*

*2. Đơn vị sử dụng ngân sách là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị mình theo Phụ lục số 01-A (đối với cơ quan nhà nước) và Phụ lục số 01-B (đối với đơn vị sự nghiệp công lập) ban hành kèm theo Thông tư này và gửi cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp để tổng hợp, tính điểm tiêu chí “Kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên của đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp” của cơ quan chủ quản cấp trên”.*

d) Đối với đơn vị dự toán ngân sách có đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực thuộc (như Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thì nội dung, tiêu chí, thang điểm đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên được quy định tại Điều 5 Thông tư số 129/2017/TT-BTC như sau:

*“1. Việc đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên được xác định trên 3 nội dung với thang điểm tối đa là 100 điểm. Cụ thể như sau:*

*a) Kết quả tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương): Thang điểm tối đa 30 điểm;*

*b) Kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị cấp dưới trực thuộc: Thang điểm tối đa 50 điểm;*

*c) Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra THTK, CLP: Thang điểm tối đa là 20 điểm.*

*2. Các đơn vị dự toán ngân sách có đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực thuộc có trách nhiệm đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị mình theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi cơ quan, đơn vị chủ quản cấp trên trực tiếp để tổng hợp, tính điểm tiêu chí “Kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên của đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp” của cơ quan, đơn vị chủ quản cấp trên.”*

**6. Công văn số 1216/UBND-KTTC ngày 22/05/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc triển khai công tác THTK, CLP năm 2018; Công văn số 1513/SNN-TTr ngày 18/6/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai công tác THTK, CLP năm 2018:**

a) Công văn số 1216/UBND-KTTC ngày 22/05/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt các nội dung như: xây dựng, ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2018; tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP, công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong chi thường xuyên theo quy định của pháp luật; giao dự toán kinh phí, cơ chế tài chính, tinh giản biên chế; báo cáo kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên; thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP; thẩm định, tổng hợp kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên.

b) Công văn số 1513/SNN-TTr ngày 18/6/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện các nội dung sau:

- Các Chi cục thuộc Sở và Văn phòng Sở căn cứ các tiêu chí nêu tại Phụ lục số 01-A ban hành kèm theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC để tổ chức thực hiện công tác THTK, CLP. Cuối năm, đánh giá kết quả thực hiện theo Phụ lục số 01-A gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Thanh tra Sở) trước ngày 10/01/2019 để tổng hợp.

- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ các tiêu chí nêu tại Phụ lục số 01-B ban hành kèm theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC để tổ chức thực hiện công tác THTK, CLP. Cuối năm, đánh giá kết quả thực hiện theo Phụ lục số 01-B gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Thanh tra Sở) trước ngày 10/01/2019 để tổng hợp.

- Thanh tra Sở tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP; tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP năm 2018, trong đó nêu cụ thể số lượng đơn vị trực thuộc được kiểm tra, nội dung kiểm tra. Việc tổ chức thanh tra, kiểm tra phải thực hiện đủ các bước theo quy trình của một cuộc thanh tra, kiểm tra; tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC, gửi Sở Tài Chính trước ngày 20/01/2019.

Trên đây là nội dung tuyên truyền pháp luật về THTK, CLP./.

 *Tây Ninh, ngày 02 tháng 7 năm 2018*

 **CHÁNH THANH TRA**

 **Trần Văn Thạnh**